

Số: 23 /TB-HĐXT

Ngọc Hồi, ngày 04 tháng 4 năm 2018

THÔNG BÁO
Điểm xét tuyển viên chức huyện Ngọc Hồi năm 2017

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư 16/2012/TT-BNV ngày 28/12/2012 của Bộ Nội vụ ban hành quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và nội quy kỳ thi tuyển, thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Căn cứ Kế hoạch số 1788/KH-UBND ngày 05/12/2017 của UBND huyện về việc tuyển dụng viên chức huyện Ngọc Hồi năm 2017 và Thông báo số 146/TB-UBND ngày 05/12/2017 của UBND huyện thông báo về việc tuyển dụng viên chức huyện Ngọc Hồi năm 2017;

Hội đồng xét tuyển viên chức huyện Ngọc Hồi năm 2017 thông báo điểm xét tuyển viên chức của các thí sinh tham dự xét tuyển viên chức huyện Ngọc Hồi năm 2017 như sau: (có danh sách trích ngang kèm theo).

Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ ngày có thông báo này, thí sinh có quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo về kết quả xét tuyển đến Hội đồng xét tuyển viên chức huyện Ngọc Hồi năm 2017 (qua Phòng Nội vụ, địa chỉ thôn 6, thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum).

Hội đồng xét tuyển viên chức huyện Ngọc Hồi năm 2017 không giải quyết phúc khảo đối với đơn đề nghị phúc khảo nhận sau thời gian quy định nêu trên và các đơn đề nghị phúc khảo gửi bằng thư điện tử, fax, telex.

Kết quả xét tuyển được đăng tải trên trang thông tin điện tử huyện, niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của UBND huyện, Phòng Nội vụ.

Hội đồng xét tuyển viên chức huyện Ngọc Hồi năm 2017 thông báo đến thí sinh dự xét tuyển biết, thực hiện./

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND huyện (b/c);
- Các thành viên HĐXT;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, TH.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN
CHỦ TỊCH



PHÓ CHỦ TỊCH
Mai Thoan

THÔNG BÁO KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC HUYỆN NGỌC HỒI NĂM 2017
(Kèm theo Thông báo số 23/BC-HDXT ngày 04 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng xét tuyển viên chức)

STT	Chức danh nghề nghiệp	Họ và tên Ngày sinh Nam/nữ		Nơi sinh Nơi ở hiện nay	Dân tộc Tôn giáo	Mô tả vị trí việc làm	Trình độ chuyên môn Loại hình đào tạo	Yêu cầu về trình độ của vị trí cần tuyển dụng				Thuộc diện ưu tiên	Cộng điểm				Ghi chú
								Chuyên ngành Đào tạo	Chứng chỉ tin học	Chứng chỉ ngoại ngữ	Chứng chỉ bồi dưỡng khác		Điểm học tập	Điểm tốt nghiệp	Điểm sát hạch	Tổng điểm	
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10	11	12					
A VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC																	
I Giáo viên Mầm non																	
1		Y 05/12/1987	Bel Nữ	TT Plei Kần-Ngọc Hồi-Kon Tum Đăk Nông-Ngọc Hồi-Kon Tum	Xê đăng TCG	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng Chính quy	Giáo dục Mầm non	A	B		DTTS	64.8	64.8	85	299.6	
2		Y 04/3/1990	Êm Nữ	Đăk Dục-Ngọc Hồi-Kon Tum Đăk Dục-Ngọc Hồi-Kon Tum	Triêng Không	Giáo viên Mầm non	Trung cấp Chính quy	Sư phạm Mầm non	B	B		DTTS Con BB	63	67	86.5	303	
3		Y 10/6/1994	Hiền Nữ	Đăk Dục-Ngọc Hồi-Kon Tum Đăk Dục-Ngọc Hồi-Kon Tum	Triêng Không	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng Chính quy	Giáo dục Mầm non	A	B		DTTS	72.2	72.2	75.5	295.4	
4		Phan Thị Dịu 03/9/1996	Linh Nữ	Tân Cảnh -Đăk Tô - Kon Tum Tân Cảnh-Đăk Tô - Kon Tum	Kinh Không	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng Chính quy	Giáo dục Mầm non	A	B			72.2	72.2	75.5	295.4	
5		Y 11/8/1994	Phụng Nữ	Đăk Dục-Ngọc Hồi-Kon Tum Đăk Dục-Ngọc Hồi-Kon Tum	Triêng Không	Giáo viên Mầm non	Trung cấp Tại chức	Sư phạm Mầm non	UDCN TTCB	B		DTTS	70	78	86	320	
6		Y 18/4/1993	Thun Nữ	Đăk Dục-Ngọc Hồi-Kon Tum Đăk Dục-Ngọc Hồi-Kon Tum	Triêng Không	Giáo viên Mầm non	Cử nhân Chính quy	Giáo dục Mầm non	B	B		DTTS	76.7	76.7	71	295.4	
7		Phạm Thị 05/3/1996	Thương Nữ	TT Đăk Hà-Đăk Hà - Kon Tum TT Đăk Hà-Đăk Hà - Kon Tum	Kinh Không	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng Chính quy	Giáo dục Mầm non	B	B			64	64	63	254	
8		Y 28/10/1993	Thúy Nữ	Đăk Ang-Ngọc Hồi - Kon Tum Đăk Ang-Ngọc Hồi - Kon Tum	Xê đăng Không	Giáo viên mầm non	Cao đẳng Chính quy	Giáo dục Mầm non	B	B		DTTS	63.6	63.6	86	299.2	
9		Lê Thị Thanh 27/9/1992	Trầm Nữ	Mỹ Cát -Phù Mỹ - Bình Định Plei Kần-Ngọc Hồi - Kon Tum	Kinh Không	Giáo viên Mầm non	Cao đẳng Chính quy	Giáo dục Mầm non	B	B			66.6	70	83	302.6	
II Giáo viên Tiểu học																	
II.1 Tiểu học Thể dục																	
1		Nguyễn Ngọc 31/5/1992	Hoàng Nam	Tân Cảnh-Đăk Tô-Kon Tum Plei Kần-Ngọc Hồi, Kon Tum	Kinh Không	Giáo viên Tiểu học Thể dục	Đại học Chính quy	Giáo dục Thể chất	C	B	Nghị vụ SP		68.2	60	86.25	300.7	
2		Lê Văn 25/10/1988	Khả Nam	Hải Quy-Hải Lăng - Quảng Trị Bờ Y-Ngọc Hồi - Kon Tum	Kinh Không	Giáo viên Tiểu học Thể dục	Đại học Chính quy	Sư phạm Giáo dục Thể chất	B	B			76.2	85	77	315.2	

[illegible]

1		Y 05/5/1995	Điệu Nữ	Đắk Dục - Ngọc Hồi - Kon Tum Đắk Dục - Ngọc Hồi - Kon Tum	Triêng Không	Giáo viên tiểu học Tiếng anh	Cao đẳng Chính quy	Sư phạm Tiếng anh	A	B2 Tiếng pháp Trình độ B		DTTS	78.2	78.2	71.5	299.4	
2		Trần Thị Ngọc 06/3/1993	Huyền Nữ	Mỹ Chánh-Phù Mỹ-Bình Định p. Duy Tân-Tp Kon Tum	Kinh Không	Giáo viên tiểu học Tiếng anh	Cử nhân Tại chức	Sư phạm Tiếng anh	A	B2 Tiếng Pháp trình độ C			71	80	75.5	302	
3		Phạm Thị Ngọc 03/7/1993	Mai Nữ	Gia Hòa-Gia Lộc -Hải Dương Plei Kăn-Ngọc Hồi-Kon Tum	Kinh Không	Giáo viên tiểu học Tiếng anh	Cử nhân Chính quy	Sư phạm Tiếng anh	UDCN TTCB	C1 A2 Tiếng trung			73.6	73.6	69	285.2	
II.4 Tiểu học Âm nhạc																	
1		Nguyễn Thị Thanh 14/8/1983	Ngọc Nữ	P. Thắng Lợi-TP Kon Tum-KT P.Trường Chinh-TP Kon Tum-KT	Kinh Không	Giáo viên Tiểu học Âm nhạc	Cao đẳng Chính quy	Sư phạm Âm nhạc	B	B			68.6	80		148.6	
2		Y 22/10/1995	Ran Nữ	Đắk La-Đắk Hà-Kon Tum Đắk La-Đắk Hà-Kon Tum	Rơ Ngao TC	Giáo viên Tiểu học Âm nhạc	Cao đẳng Chính quy	Sư phạm Âm nhạc	B	B		DTTS	76	90		166	
3		Lê Thị Thu 10/12/1990	Thương Nữ	xã Đông-Kbang - Gia Lai Plei Kăn-Ngọc Hồi - Kon Tum	Kinh Không	Giáo viên Tiểu học Âm nhạc	Cao đẳng Chính quy	Sư phạm Âm nhạc	A	B			75.7	82.5	78.25	314.7	
4		Nguyễn Trọng 28/9/1984	Toàn Nam	Phú Phong -Tây Sơn - Bình Định TT Plei Kăn-Ngọc Hồi - Kon Tum	Kinh Không	Giáo viên Tiểu học Âm nhạc	Đại học Tại chức	Sư phạm Âm nhạc	A	B			76.5	85	70.75	303	
III Giáo viên THCS																	
III.1 Văn																	
1		Y 20/02/1994	Lên Nữ	Plei Kăn-Ngọc Hồi-Kon Tum Plei Kăn-Ngọc Hồi-Kon Tum	Xê đăng Không	Giáo viên THCS giảng dạy môn Văn	Đại học Chính quy	Sư phạm Ngữ văn	B	B		DTTS	69.6	69.6	72.5	284.2	
2		Y 12/9/1985	Lia Nữ	Sa Loong-Ngọc Hồi-Kon Tum Sa Loong-Ngọc Hồi-Kon Tum	Kdong Không	Giáo viên THCS giảng dạy môn Văn	Cử nhân Chính quy	Sư phạm Ngữ văn	B	B		Cử tuyển DTTS	59.1	55	60	234.1	
3		Y 20/3/1995	Rinh Nữ	Ngọc Bay-TP Kon Tum-KonTum Ngọc Bay-TP Kon Tum-KonTum	Bana TC	Giáo viên THCS giảng dạy môn Văn	Cử nhân Chính quy	Sư phạm Ngữ văn	UD CNTT CB	Bậc 3 (B1) Tiếng trung		DTTS	82.9	82.9	70	305.8	

4	Nguyễn Thị Thanh 02/02/1990	Trung Nữ	Hoài Sơn-Hoài Nhơn-Bình Định Sa Loong-Ngọc Hồi-Kon Tum	Kinh Không	Giáo viên THCS giảng dạy môn Văn	Đại học Chính quy	Văn học	A	B	nghị vụ SP QLHC NN và QLGD		75.5	75.5	82.5	316
5	Nguyễn Văn 20/8/1995	Trường Nam	Đắk Mar-Đắk Hà-Kon Tum Đắk Mar-Đắk Hà-Kon Tum	Kinh Không	Giáo viên THCS giảng dạy môn Văn	Đại học Chính quy	Sư phạm Ngữ văn	UD CNTT CB	Bậc 3 (B1)			70.8	70.8	59	259.6
III.2 Thể dục															
1	Hiêng Lăng 14/11/1994	Phi Nam	Đắk Dục-Ngọc Hồi-Kon Tum Đắk Dục-Ngọc Hồi-Kon Tum	Triêng Không	Giáo viên THCS giảng dạy môn Thể dục	Đại học Chính quy	Giáo dục Thể chất	B	B	BD nghị vụ SP	DTTS	77.6	77.6	52.75	260.7
2	Kpă Y 01/10/1985	Phương Nam	Điêyang-Eahleo - Đắk Lắk Sa Loong-Ngọc Hồi-Kon Tum	Ê đê Không	Giáo viên THCS giảng dạy môn Thể dục	Cử nhân Chính quy	Sư phạm Thể dục Thể thao	B	B		DTTS	68.1	68.1	64.25	264.7
III.3 Địa															
1	Trần Văn 26/6/1983	Chính Nam	Thanh Xuân-Thanh Chương-Nghệ An Plei Kần-Ngọc Hồi - Kon Tum	Kinh Không	Giáo viên THCS giảng dạy môn Địa	Đại học Chính quy	Địa lý	B	C	BD nghị vụ SP		63.3	80	67	277.3
III.4 Toán															
1	Nguyễn Đoàn Cẩm 02/02/1993	An Nữ	Duy Trung-Duy Xuyên-Quảng Nam Plei Kần-Ngọc Hồi-Kon Tum	Kinh Không	Giáo viên THCS giảng dạy môn Toán	Đại học Chính quy	Sư phạm Toán học	B	B			72.9	72.9	62.5	270.8
2	Huỳnh Phi 26/9/1994	Hùng Nam	Diên Bình-Đắk Tô-Kon Tum Diên Bình-Đắk Tô-Kon Tum	Kinh Không	Giáo viên THCS giảng dạy môn Toán	Cao đẳng Chính quy	Sư phạm Toán học	A	B			68.8	68.8	54.5	246.6
3	Nguyễn Văn 14/9/1994	Minh Nam	Hưng Nhân-Hưng Hà-Thái Bình TT Plei Kần - Ngọc Hồi - Kon Tum	Kinh Không	Giáo viên THCS giảng dạy môn Toán	Cao đẳng Chính quy	Sư phạm Toán học	A	B			65.8	65.8	76.75	285.1
III.5 Tiếng anh															
1	Nguyễn Thị Hồng 17/11/1994	Bích Nữ	Cát Minh-Phù Cát-Bình Định Plei Kần-Ngọc Hồi-Kon Tum	Kinh Không	Giáo viên THCS giảng dạy môn Tiếng Anh	Cử nhân chính quy	Sư phạm Tiếng anh	B	B2, Tiếng Pháp B			72.4	72.4	87.5	319.8
III.6 Sinh															
1	Phan Văn 05/02/1994	Hiền Nam	Thanh Tung-Thanh Chương-Nghệ An TT Đắk Glei-Đắk Glei - Kon Tum	Kinh Không	Giáo viên THCS giảng dạy môn Sinh	Cao đẳng Chính quy	Sư phạm Sinh học	B	B		Con BB	69.5	69.5	74.25	287.5
2	Nguyễn Hoàng 07/7/1995	Hiếu Nữ	Tam Quan-Hoài Nhơn-Bình Định Tam Quan-Hoài Nhơn-Bình Định	Kinh Không	Giáo viên THCS giảng dạy môn Sinh	Đại học Chính quy	Sư phạm Sinh học	B	B			79.5	79.5		159

3	Y 01/6/1995	Lái Nữ	Đắk Dục-Ngọc Hồi-Kon Tum Đắk Dục-Ngọc Hồi-Kon Tum	Triêng Không	Giáo viên THCS giảng dạy môn Sinh	Đại học Chính quy	Sư phạm Sinh học	B	B		DTTS	72.3	72.3	69	282.6	
4	Cà Thị Dạ 16/01/1995	Thảo Nữ	TTĐắk Tô-Đắk Tô - Kon Tum TTĐắk Tô-Đắk Tô - Kon Tum	Thái Không	Giáo viên THCS giảng dạy môn Sinh	Cử nhân Chính quy	Sư phạm Sinh học	B	B1		DTTS	82.9	82.9	68.25	302.3	
5	Nguyễn Thị Hồng 04/4/1992	Vân Nữ	Mỹ Cát-Phù Mỹ -Bình Định Mỹ Cát-Phù Mỹ-Bình Định	Kinh Không	Giáo viên THCS giảng dạy môn Sinh	Cao đẳng Chính quy	Sư phạm Sinh học	B	B			78.4	85	76	315.4	
B	VIÊN CHỨC CẤP HUYỆN (SỰ NGHIỆP VĂN HÓA VÀ THÔNG TIN)															
I	Phòng Văn hóa và Thông tin															
1	Y 15/4/1983	Dềm Nữ	Đắk Nhong-Đắk Glei-Kon Tum Plei Kần-Ngọc Hồi-Kon Tum	Dê Không	Quản lý Văn hóa và Thông tin cơ sở...	Trung cấp Tại chức	Quản lý Văn hóa	A	B		DTTS	69	70	82.3	303.6	
2	Hoàng Oanh 23/9/1990	Dũng Nam	Hoài Thanh-Hoài Nhơn-Bình Định Đắk Xú-Ngọc Hồi-Kon Tum	Kinh Không	Quản lý Thông tin và truyền thông....	Cử nhân Từ xa	Công nghệ Thông tin		B			65	65.5	62.3	255.1	
3	Đặng Thụy Thanh 05/05/1985	Thủy Nữ	Plei Kần-Ngọc Hồi - Kon Tum Plei Kần-Ngọc Hồi - Kon Tum	Kinh Không	Quản lý VH và gia đình...	Đại học Chính quy	Kế toán	KTV	B			58	65	93.3	309.6	
	...							...								

(Danh sách có 51 người)

